

Số: 773/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 736/2022/TLST- HNGĐ ngày 03/10/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/10/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình giữa:

Người yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1977; ĐKKHKT: Số 449 Kim Mã, phường N, quận B, thành phố H; Nơi ở: P203 CT2B khu đô thị N, phường C, quận B, thành phố H.

- **Anh Nguyễn Quốc H**, sinh năm 1978; ĐKKHKT: Số 12 - A2 ngõ 3 G, phường G, quận B, thành phố H; Nơi ở: Số 4 ngách 112/82 N, phường G, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Quốc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/3/2005 tại Ủy ban nhân dân phường N, quận B, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số: 76; Quyền số: I). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Quốc H yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/10/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Quốc H có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Duy Q, sinh ngày 01/12/2005 và cháu Nguyễn Quang H, sinh ngày 20/12/2008. Anh chị thống nhất thỏa thuận để cả 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Duy Q và cháu Nguyễn Quang H cho mẹ là chị Nguyễn Thị Thu H trực

tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Nguyễn Quốc H xin tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung do chưa có thu nhập ổn định.

[4]. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Quốc H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Quốc H không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Quốc H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Quốc H có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Duy Q, sinh ngày 01/12/2005 và cháu Nguyễn Quang H, sinh ngày 20/12/2008. Giao cả 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Duy Q và cháu Nguyễn Quang H cho mẹ là chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung của anh Nguyễn Quốc H cho đến khi chị Hằng có đơn yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Nguyễn Quốc H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Quốc H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Quốc H không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0002427 ngày 03/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH;
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thu Phương